

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Kính gửi : - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;

Tên Công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG THĂNG LONG
Trụ sở chính : Thôn La Dương, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
Điện thoại : 0243.3384 5225
Tên chứng khoán : Cổ phiếu Công ty cổ phần Viễn Thông Thăng Long
Mã chứng khoán : TLC
Loại chứng khoán : Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá giao dịch : 10.000 đồng
Sàn Giao dịch : Đại chứng chưa niêm yết

Loại thông tin công bố:

24 giờ Định kỳ x Bất thường Theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố:

Công ty cổ phần Viễn Thông Thăng Long xin trân trọng công bố Kết quả họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 (Chi tiết tại file đính kèm).

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty <http://vienthongthanglong.com.vn/>

Chúng tôi cam kết những thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Lưu VP.

CÔNG TY CỔ PHẦN
VIỄN THÔNG THĂNG LONG
TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN QUẢN HOÀNG

**NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG THĂNG LONG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Viễn thông Thăng Long;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 31 tháng 05 năm 2022.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông đã thảo luận và thông qua các vấn đề sau:

1. Báo cáo hoạt động của Ban điều hành năm 2021;
2. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021;
3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021;
4. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021;
5. Phương án không phân phối lợi nhuận năm 2021;
6. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022;
7. Không chi trả thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021 và năm 2022;
8. Miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Phạm Tiến Dũng, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị đối với Bà Nguyễn Thị Vân Anh. Danh sách Hội đồng quản trị công ty kể từ ngày 31/05/2022 gồm:
 - Bà Nguyễn Thị Vân Anh – Thành viên
 - Ông Nguyễn Tuấn Hoàng – Thành viên
 - Bà Lê Thị Mùi – Thành viên
9. Miễn nhiệm Thành viên Ban Kiểm soát đối với Bà Hoàng Thị Thu Trang và Bà Bùi Thị Hồng, bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát đối với Ông Cao Văn Thành và Bà Đinh Thị Hương Thảo. Danh sách Ban Kiểm soát Công ty kể từ ngày 31/05/2022 gồm:
 - Bà Đinh Thị Hương Thảo – Thành viên
 - Ông Cao Văn Thành – Thành viên
 - Bà Nguyễn Thị Mai Hương – Thành viên
10. Thay đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty.
11. Ban hành điều lệ Công ty sửa đổi.
12. Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty sửa đổi.
13. Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị sửa đổi.
14. Ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát sửa đổi.
15. Đăng ký chứng khoán bổ sung đối với 20.000 Cổ Phiếu Vàng và đăng ký giao dịch chứng khoán tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (UPCOM).
Giao Ban điều hành Công ty đẩy nhanh tiến độ thực hiện Đăng ký giao dịch chứng khoán tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (UPCOM).



Chưa thực hiện ngay việc đăng ký chứng khoán bổ sung với 20.000 Cổ Phiếu Vàng, sẽ xem xét thông qua tại kỳ họp ĐHĐCĐ lần sau, sau khi công ty đã hoàn thành UPCOM và Ban điều hành công ty có Báo cáo chi tiết xác minh thông tin và cam kết đảm bảo tính chính xác quyền sở hữu của cổ đông (Báo cáo phải có chữ ký xác nhận của toàn bộ cổ đông sở hữu Cổ Phiếu Vàng).

- Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.
- Điều 3.** Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các Khối/Ban/Phòng có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BKS;
- Lưu VP.



BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG THĂNG LONG

I. CÁC THÔNG TIN CHUNG CỦA ĐẠI HỘI

1. Thông tin Doanh nghiệp:

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG THĂNG LONG**
- Mã số doanh nghiệp: 0500447117
- Địa chỉ trụ sở: Thôn La Dương, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Hà Nội, Việt Nam.

2. Thời gian và địa điểm:

- Thời gian tiến hành Đại hội: 7h30 Ngày 31 tháng 05 năm 2022
- Địa điểm: Hội trường Công ty Cổ phần Nhân lực Thuận Thảo, Tổ 1, Đường Phương Canh, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Việt Nam

3. Mục đích:

Cổ đông dự họp sẽ bàn bạc và thảo luận các vấn đề của Công ty thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

4. Thành phần tham dự:

a. Ban Kiểm tra tư cách Đại biểu:

- Trưởng ban: Bà Đinh Thị Sơn Mỹ
- Thành viên: Bà Nguyễn Hằng Thu

b. Các cổ đông:

Tổng số cổ đông dự họp: 03 cổ đông (Bao gồm cả tham dự trực tiếp và ủy quyền) đại diện cho 4.832.100 cổ phần, chiếm tỷ lệ 43,53% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty (Danh sách cổ đông dự họp đính kèm).

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Viễn thông Thăng Long có đủ điều kiện để tiến hành họp.

Ban Kiểm tra tư cách Đại biểu đã đọc Biên bản kiểm tra tư cách Đại biểu tại Đại hội.

c. Chủ tọa và Thư ký Đại hội:

Đại hội đã tiến hành thông qua các ông/bà sau làm Chủ tọa, Đoàn Chủ tịch và Thư ký đại hội:

- Chủ tọa: Bà Lê Thị Mùi – Thành viên Hội đồng quản trị
- Thư ký: Bà Nguyễn Hằng Thu
- Đoàn Chủ tịch gồm:

Bà Lê Thị Mùi – Thành viên Hội đồng quản trị



- Ban Kiểm phiếu:
Đại hội đã tiến hành thông qua các ông/bà sau vào Ban Kiểm phiếu:
Trưởng ban: Bà Nguyễn Hằng Thu
Thành viên: Bà Đinh Thị Sơn Mỹ

II. CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI:

Đại diện Ban tổ chức đã thông qua Chương trình Đại hội. Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua Chương trình đại hội.

III. NỘI DUNG ĐẠI HỘI:

1. Báo cáo của Ban điều hành về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

Bà Lê Thị Mùi thay mặt Hội đồng quản trị và Ban điều hành báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021

Đơn vị tính: Việt Nam đồng

STT	Nội dung	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021
1	Tổng tài sản	365.498.060.074	73.180.760.292
2	Doanh thu thuần	390.224.901.337	2.458.823.521
3	Lợi nhuận sau thuế	320.000.000	1.137.752.523

Theo Báo cáo tài chính năm 2021.

1.1 Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022

Đơn vị tính: Việt Nam đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022
1	Tổng tài sản	73.180.760.292	73.782.113.197
2	Doanh thu thuần	2.458.823.521	1.386.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế	1.137.752.523	524.659.421

2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022

Bà Lê Thị Mùi thay mặt HĐQT báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị.

3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022

Bà Hoàng Thị Thu Trang – Trưởng Ban kiểm soát đại diện Ban kiểm soát báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát.

4. Thảo luận và ý kiến của cổ đông

Tại Đại hội, các cổ đông đã thảo luận và đưa ý kiến về việc sửa đổi Tờ trình số 15 ngày 07/04/2022 [Đăng ký chứng khoán bổ sung đối với 20.000 Cổ Phiếu Vàng và đăng ký giao dịch chứng khoán tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (UPCOM)] như sau:

1. Giao Ban điều hành Công ty đẩy nhanh tiến độ thực hiện Đăng ký giao dịch chứng khoán tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (UPCOM).
2. Chưa thực hiện ngay việc đăng ký chứng khoán bổ sung với 20.000 Cổ Phiếu Vàng, sẽ xem xét thông qua tại kỳ họp ĐHCĐ lần sau, sau khi công ty đã hoàn thành UPCOM

và Ban điều hành công ty có Báo cáo chi tiết xác minh thông tin và cam kết đảm bảo tính chính xác quyền sở hữu của cổ đông (Báo cáo phải có chữ ký xác nhận của toàn bộ cổ đông sở hữu Cổ Phiếu Vàng).

Các cổ đông dự họp thống nhất thông qua việc sửa đổi nội dung Tờ trình số 15 như nêu trên.

Kết thúc Phần thảo luận, các cổ đông không có câu hỏi và ý kiến nào khác. Chủ tọa đề nghị Ban tổ chức tiến hành thủ tục biểu quyết.

5. Các vấn đề biểu quyết tại Đại hội

- Ban tổ chức Đại hội đã thông qua Quy chế biểu quyết tại Đại hội.
- Ban tổ chức Đại hội đã đọc 15 Tờ trình đề Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua.
- Đại hội đã tiến hành biểu quyết theo hình thức điền Phiếu biểu quyết.
- Ban Kiểm phiếu đã tiến hành kiểm Phiếu biểu quyết.
- Trưởng ban Kiểm phiếu đã đọc và thông qua Biên bản kiểm phiếu trước Đại hội chi tiết như sau:
 - Tổng số phiếu phát ra : 4.832.100 phiếu, chiếm: 100%
 - Tổng số phiếu thu về : 4.832.100 phiếu, chiếm: 100%
 - Tổng số phiếu hợp lệ : 4.832.100 phiếu, chiếm: 100%
 - Tổng số phiếu không hợp lệ : 0 phiếu, chiếm: 0%

5.1 Tờ trình số 01 - Báo cáo hoạt động của Ban điều hành năm 2021

- Tán thành : 4.832.100 phiếu, chiếm: 100%
- Không tán thành : 0 phiếu, chiếm: 0%
- Không ý kiến : 0 phiếu, chiếm: 0%

Như vậy, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua Báo cáo hoạt động của Ban điều hành.

5.2 Tờ trình số 02 - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021

- Tán thành : 4.832.100 phiếu, chiếm: 100%
- Không tán thành : 0 phiếu, chiếm: 0%
- Không ý kiến : 0 phiếu, chiếm: 0%

Như vậy, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021.

5.3 Tờ trình số 03 - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021

- Tán thành : 4.832.100 phiếu, chiếm: 100%
- Không tán thành : 0 phiếu, chiếm: 0%
- Không ý kiến : 0 phiếu, chiếm: 0%

Như vậy, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021.

5.4 Tờ trình số 04 - Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021

- Tán thành : 4.832.100 phiếu, chiếm: 100%
- Không tán thành : 0 phiếu, chiếm: 0%
- Không ý kiến : 0 phiếu, chiếm: 0%

Như vậy, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021.

5.5 Tờ trình số 05 - Phương án không phân phối lợi nhuận năm 2021

- Tán thành : 4.832.100 phiếu, chiếm: 100%
- Không tán thành : 0 phiếu, chiếm: 0%
- Không ý kiến : 0 phiếu, chiếm: 0%

Như vậy, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua phương án không phân phối lợi nhuận năm 2021.

5.6 Tờ trình số 06 - Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021

- Tán thành : 4.832.100 phiếu, chiếm: 100%
- Không tán thành : 0 phiếu, chiếm: 0%
- Không ý kiến : 0 phiếu, chiếm: 0%

Như vậy, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.

5.7 Tờ trình số 07 – Phương án chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 và 2022.

- Tán thành : 4.832.100 phiếu, chiếm: 100%
- Không tán thành : 0 phiếu, chiếm: 0%
- Không ý kiến : 0 phiếu, chiếm: 0%

Như vậy, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua phương án không chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 và năm 2022.

5.8 Tờ trình số 08 – Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị

- Tán thành : 4.832.100 phiếu, chiếm: 100%
- Không tán thành : 0 phiếu, chiếm: 0%
- Không ý kiến : 0 phiếu, chiếm: 0%

Như vậy, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua phương án Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị.

5.9 Tờ trình số 09 – Thay đổi thành viên Ban Kiểm soát

- Tán thành : 4.832.100 phiếu, chiếm: 100%
- Không tán thành : 0 phiếu, chiếm: 0%
- Không ý kiến : 0 phiếu, chiếm: 0%

Như vậy, Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương thay đổi thành viên Ban Kiểm soát.

5.10 Tờ trình số 10 –Thay đổi ngành nghề đăng ký kinh doanh

- Tán thành : 4.832.100 phiếu, chiếm: 100%
- Không tán thành : 0 phiếu, chiếm: 0%
- Không ý kiến : 0 phiếu, chiếm: 0%

Như vậy, Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương thay đổi ngành nghề đăng ký kinh doanh.

5.11 Tờ trình số 11 – Ban hành điều lệ Công ty sửa đổi

- Tán thành : 4.832.100 phiếu, chiếm: 100%
- Không tán thành : 0 phiếu, chiếm: 0%
- Không ý kiến : 0 phiếu, chiếm: 0%

Như vậy, Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ ban hành điều lệ Công ty sửa đổi

5.12 Tờ trình số 10 – Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty sửa đổi

- Tán thành : 4.832.100 phiếu, chiếm: 100%
- Không tán thành : 0 phiếu, chiếm: 0%
- Không ý kiến : 0 phiếu, chiếm: 0%

Như vậy, Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty sửa đổi.

5.13 Tờ trình số 13 – Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị sửa đổi

- Tán thành : 4.832.100 phiếu, chiếm: 100%
- Không tán thành : 0 phiếu, chiếm: 0%
- Không ý kiến : 0 phiếu, chiếm: 0%

Như vậy, Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị sửa đổi

5.14 Tờ trình số 14 – ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát sửa đổi

- Tán thành : 4.832.100 phiếu, chiếm: 100%
- Không tán thành : 0 phiếu, chiếm: 0%
- Không ý kiến : 0 phiếu, chiếm: 0%

Như vậy, Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương Thông qua chủ trương ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát sửa đổi.

5.15 Tờ trình số 15 – Đăng ký chứng khoán bổ sung đối với 20.000 Cổ Phiếu Vàng và đăng ký giao dịch chứng khoán tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (UPCOM), với nội dung được sửa như sau:

Giao Ban điều hành Công ty đẩy nhanh tiến độ thực hiện Đăng ký giao dịch chứng khoán tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (UPCOM).

Chưa thực hiện ngay việc đăng ký chứng khoán bổ sung với 20.000 Cổ Phiếu Vàng, sẽ xem xét thông qua tại kỳ họp ĐHCĐ lần sau, sau khi công ty đã hoàn thành UPCOM và Ban điều hành công ty có Báo cáo chi tiết xác minh thông tin và cam kết đảm bảo tính chính xác quyền sở hữu của cổ đông (Báo cáo phải có chữ ký xác nhận của toàn bộ cổ đông sở hữu Cổ Phiếu Vàng)

- Tán thành : 4.832.100 phiếu, chiếm: 100%
- Không tán thành : 0 phiếu, chiếm: 0%
- Không ý kiến : 0 phiếu, chiếm: 0%

Như vậy, Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương Đăng ký chứng khoán bổ sung đối với 20.000 Cổ Phiếu Vàng và đăng ký giao dịch chứng khoán tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (UPCOM).

6. Bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị

- Ban tổ chức Đại hội đã thông qua Quy chế bầu cử tại Đại hội.

- Ban tổ chức Đại hội đã đọc Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên tại Đại hội.
- Đại hội đã tiến hành bầu cử theo hình thức bầu dồn phiếu.
- Ban kiểm phiếu đã tiến hành kiểm Phiếu bầu cử
- Trưởng Ban kiểm phiếu đã đọc và thông qua Biên bản kiểm Phiếu bầu cử trước Đại hội chi tiết như sau:

▪ Tổng số phiếu phát ra	: 4.832.100 phiếu, chiếm: 100%
▪ Tổng số phiếu thu về	: 4.832.100 phiếu, chiếm: 100%
▪ Tổng số phiếu hợp lệ	: 4.832.100 phiếu, chiếm: 100%
▪ Tổng số phiếu không hợp lệ	: 0 phiếu, chiếm 0%

▪ **Ứng cử viên: Bà Nguyễn Thị Vân Anh**

▪ Tổng số phiếu tán thành	: 4.832.100 phiếu, chiếm: 100%
▪ Tổng số phiếu không tán thành	: 0 phiếu, chiếm 0%
▪ Tổng số phiếu không ý kiến	: 0 phiếu, chiếm 0%

Như vậy, Bà Nguyễn Thị Vân Anh đã trúng cử Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Viễn thông Thăng Long nhiệm kỳ 2018-2023.

7. Bầu cử Thành viên Ban Kiểm soát

- Ban tổ chức Đại hội đã thông qua Quy chế bầu cử tại Đại hội.
- Ban tổ chức Đại hội đã đọc Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên tại Đại hội.
- Đại hội đã tiến hành bầu cử theo hình thức bầu dồn phiếu.
- Ban kiểm phiếu đã tiến hành kiểm Phiếu bầu cử
- Trưởng Ban kiểm phiếu đã đọc và thông qua Biên bản kiểm Phiếu bầu cử trước Đại hội chi tiết như sau:

▪ Tổng số phiếu phát ra	: 9.664.200 phiếu, chiếm 100%
▪ Tổng số phiếu thu về	: 9.664.200 phiếu, chiếm 100%
▪ Tổng số phiếu hợp lệ	: 9.664.200 phiếu, chiếm 100%
▪ Tổng số phiếu không hợp lệ	: 0 phiếu, chiếm 0%

Ứng cử viên: Ông Cao Văn Thành

▪ Tổng số phiếu tán thành	: 4.832.100 phiếu, chiếm: 50%
▪ Tổng số phiếu không tán thành	: 0 phiếu, chiếm 0%
▪ Tổng số phiếu không ý kiến	: 0 phiếu, chiếm 0%

Ứng cử viên: Bà Đinh Thị Hương Thảo

▪ Tổng số phiếu tán thành	: 4.832.100 phiếu, chiếm: 50%
▪ Tổng số phiếu không tán thành	: 0 phiếu, chiếm 0%
▪ Tổng số phiếu không ý kiến	: 0 phiếu, chiếm 0%

Như vậy, Ông Cao Văn Thành và Bà Đinh Thị Hương Thảo đã trúng cử Thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Viễn thông Thăng Long nhiệm kỳ 2018-2023.

IV. CÁC VẤN ĐỀ ĐƯỢC THÔNG QUA

1. Tờ trình số 01 - Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp.
2. Tờ trình số 02 - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp.
3. Tờ trình số 03 - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp.
4. Tờ trình số 04 - Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021 với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp.
5. Tờ trình số 05 - Phương án không phân phối lợi nhuận năm 2021 với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp.
6. Tờ trình số 06 - Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp.
7. Tờ trình số 07 – Phương án không chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 và 2022 với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp.
8. Tờ trình số 08 – Thay đổi Thành viên Hội đồng quản trị với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp.
9. Tờ trình số 09 – Thay đổi Thành viên Ban kiểm soát với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp.
10. Tờ trình số 10 – Thay đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp.
11. Tờ trình số 11 – Ban hành điều lệ Công ty sửa đổi với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp.
12. Tờ trình số 12– Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty sửa đổi với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp.
13. Tờ trình số 13 – Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị sửa đổi với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp.
14. Tờ trình số 14 – Ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát sửa đổi với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp.
15. Tờ trình số 15 – Đăng ký chứng khoán bổ sung đối với 20.000 Cổ Phiếu Vàng và đăng ký giao dịch chứng khoán tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (UPCOM) với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp.

V. Ý KIẾN CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI

VI. THÔNG QUA BIÊN BẢN HỌP VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Bà Nguyễn Hằng Thu - Thư ký Đại hội đã đọc Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 tại Đại hội. Tất cả các Đại biểu đã biểu quyết 100% thông qua nội dung Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Viễn thông Thăng Long.

Bà Lê Thị Mùi - Chủ tọa đã tuyên bố bế mạc Đại hội vào hồi 9h30 phút ngày 31 tháng 05 năm 2022.

THƯ KÝ

NGUYỄN HÀNG THU

CHỦ TỌA



LÊ THỊ MÙI





CÔNG TY CỔ PHẦN
VIỄN THÔNG THĂNG LONG

---000---

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

---000---

Hưng Yên, Ngày 31 tháng 05 năm 2022

BÁO CÁO KIỂM TRA TƯ CÁCH ĐẠI BIỂU
(Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 triệu tập lần thứ 2)

Vào hồi 7h45, Ngày 31 tháng 05 năm 2022, tại Tổ 1, Đường Phương Canh, Phường Xuân
Phương, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam, Ban kiểm tra tư cách đại biểu gồm:

- Trưởng ban: Bà Đinh Thị Sơn Mỹ
- Thành viên: Bà Nguyễn Hằng Thu

Theo quy định của Pháp luật, Ban kiểm tra tư cách đại biểu đã tiến hành kiểm tra tư cách các
đại biểu tới dự Đại hội với kết quả như sau:

I. Đại biểu tham dự hợp lệ:

Số lượng Cổ đông tham gia:	03
Cổ đông tham gia trực tiếp:	1
Cổ đông ủy quyền:	02
Đại diện cho:	4.832.100 cổ phần
Chiếm:	43,53% số cổ phần có quyền biểu quyết

II. Số lượng cổ đông vắng mặt

Số lượng cổ đông:	1935
Đại diện cho:	6.267.900 cổ phần
Chiếm:	56,47% số cổ phần có quyền biểu quyết

Căn cứ theo Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
thông qua ngày 17/06/2020, Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Viễn Thông Thăng
Long năm 2022 triệu tập lần thứ 2 với thành phần tham dự như trên là hợp lệ và đủ điều kiện tiến
hành Đại hội.

Báo cáo kiểm tra tư cách Đại biểu được lập hồi 07h55
ngày 31 tháng 05 năm 2022 và đã được báo cáo công khai trước Đại hội.

Hà Nội, ngày 31 tháng 05 năm 2022

TM. BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH ĐẠI BIỂU

TRƯỞNG BAN


Đinh Thị Sơn Mỹ

THÀNH VIÊN BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH ĐẠI BIỂU

Đinh Thị Sơn Mỹ

Nguyễn Hằng Thu


.....

.....



DANH SÁCH CỔ ĐÔNG
THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG THĂNG LONG
(Triệu tập lần thứ 2, ngày 31/05/2022)

STT	Họ tên cổ đông	Người được UQ/Đại diện	Số cổ phần	Số phiếu bầu
1	Nguyễn Hữu Việt	Lê Thị Mùi	2.565.100	2.565.100
2	Nguyễn Thị Kim Ngân	Lê Thị Mùi	1.867.000	1.867.000
3	Công ty Cổ phần Phát triển Công trình viễn thông	Nguyễn Ngọc Trìu	400,000	400,000
	Số phiếu		4.832.100	4.832.100
	Tỷ lệ		43,53%	





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

---o0o---

Hà Nội, ngày 31 tháng 05 năm 2022

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Vào hồi 9h05, ngày 31 tháng 05 năm 2022, tại Xuân Phương, Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Việt Nam, Ban kiểm phiếu gồm

Bà: Nguyễn Hằng Thu Chức vụ: Trưởng ban Kiểm phiếu

Bà: Đinh Thị Sơn Mỹ Chức vụ: Thành viên

Tiến hành kiểm phiếu các nội dung biểu quyết Công ty Cổ phần Viễn thông Thăng Long tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Số lượng Cổ đông tham gia:	3
Trong đó tham gia trực tiếp	1
Số lượng Đại biểu ủy quyền:	2
Đại diện cho:	4,832,100 cổ phần
Chiếm:	43.53% số cổ phần có quyền biểu quyết

Kết quả kiểm phiếu cho từng nội dung như sau:

I. Các nội dung Biểu quyết:

Tổng số phiếu phát ra:	4,832,100 phiếu đại diện cho 4,832,100 cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần biểu quyết dự họp
Tổng số phiếu thu được:	4,832,100 phiếu đại diện cho 4,832,100 cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần biểu quyết dự họp

1 Tờ trình số 01 - Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

Tán thành:	4,832,100 cổ phần, chiếm:	100 % số cổ phần biểu quyết dự họp
Không tán thành:	0 cổ phần, chiếm:	0 % số cổ phần biểu quyết dự họp
Không có ý kiến:	0 cổ phần, chiếm:	0 % số cổ phần biểu quyết dự họp
Tổng số phiếu không hợp lệ:	0 cổ phần, chiếm:	0 % số cổ phần biểu quyết dự họp

2 Tờ trình số 02 - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021

Tán thành:	4,832,100 cổ phần, chiếm:	100 % số cổ phần biểu quyết dự họp
Không tán thành:	0 cổ phần, chiếm:	0 % số cổ phần biểu quyết dự họp
Không có ý kiến:	0 cổ phần, chiếm:	0 % số cổ phần biểu quyết dự họp
Tổng số phiếu không hợp lệ:	0 cổ phần, chiếm:	0 % số cổ phần biểu quyết dự họp

3 Tờ trình số 03 - Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021

Tán thành:	4,832,100 cổ phần, chiếm:	100 % số cổ phần biểu quyết dự họp
Không tán thành:	0 cổ phần, chiếm:	0 % số cổ phần biểu quyết dự họp
Không có ý kiến:	0 cổ phần, chiếm:	0 % số cổ phần biểu quyết dự họp
Tổng số phiếu không hợp lệ:	0 cổ phần, chiếm:	0 % số cổ phần biểu quyết dự họp

4 Tờ trình số 04 - Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021

Tán thành:	4,832,100 cổ phần, chiếm:	100 % số cổ phần biểu quyết dự họp
Không tán thành:	0 cổ phần, chiếm:	0 % số cổ phần biểu quyết dự họp
Không có ý kiến:	0 cổ phần, chiếm:	0 % số cổ phần biểu quyết dự họp
Tổng số phiếu không hợp lệ:	0 cổ phần, chiếm:	0 % số cổ phần biểu quyết dự họp

5 Tờ trình số 05 - Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021

Tán thành:	4,832,100 cổ phần, chiếm:	100 % số cổ phần biểu quyết dự họp
Không tán thành:	0 cổ phần, chiếm:	0 % số cổ phần biểu quyết dự họp
Không có ý kiến:	0 cổ phần, chiếm:	0 % số cổ phần biểu quyết dự họp
Tổng số phiếu không hợp lệ:	0 cổ phần, chiếm:	0 % số cổ phần biểu quyết dự họp

6 Tờ trình số 06 - Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

Tán thành:	4,832,100 cổ phần, chiếm:	100 % số cổ phần biểu quyết dự họp
Không tán thành:	0 cổ phần, chiếm:	0 % số cổ phần biểu quyết dự họp

Không có ý kiến:	0 cổ phần, chiếm:	0 % số cổ phần biểu quyết dự họp
Tổng số phiếu không hợp lệ:	0 cổ phần, chiếm:	0 % số cổ phần biểu quyết dự họp
7 Tờ trình số 07 – Phương án chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021, 2022		
Tán thành:	4,832,100 cổ phần, chiếm:	100 % số cổ phần biểu quyết dự họp
Không tán thành:	0 cổ phần, chiếm:	0 % số cổ phần biểu quyết dự họp
Không có ý kiến:	0 cổ phần, chiếm:	0 % số cổ phần biểu quyết dự họp
Tổng số phiếu không hợp lệ:	0 cổ phần, chiếm:	0 % số cổ phần biểu quyết dự họp
8 Tờ trình số 08 – Thay đổi Thành viên Hội đồng quản trị		
Tán thành:	4,832,100 cổ phần, chiếm:	100 % số cổ phần biểu quyết dự họp
Không tán thành:	0 cổ phần, chiếm:	0 % số cổ phần biểu quyết dự họp
Không có ý kiến:	0 cổ phần, chiếm:	0 % số cổ phần biểu quyết dự họp
Tổng số phiếu không hợp lệ:	0 cổ phần, chiếm:	0 % số cổ phần biểu quyết dự họp
9 Tờ trình số 09 – Thay đổi Thành viên Ban kiểm soát		
Tán thành:	4,832,100 cổ phần, chiếm:	100 % số cổ phần biểu quyết dự họp
Không tán thành:	0 cổ phần, chiếm:	0 % số cổ phần biểu quyết dự họp
Không có ý kiến:	0 cổ phần, chiếm:	0 % số cổ phần biểu quyết dự họp
Tổng số phiếu không hợp lệ:	0 cổ phần, chiếm:	0 % số cổ phần biểu quyết dự họp
10 Tờ trình số 10 – Thay đổi ngành nghề kinh doanh		
Tán thành:	4,832,100 cổ phần, chiếm:	100 % số cổ phần biểu quyết dự họp
Không tán thành:	0 cổ phần, chiếm:	0 % số cổ phần biểu quyết dự họp
Không có ý kiến:	0 cổ phần, chiếm:	0 % số cổ phần biểu quyết dự họp
Tổng số phiếu không hợp lệ:	0 cổ phần, chiếm:	0 % số cổ phần biểu quyết dự họp
11 Tờ trình số 11 – Tờ trình ban hành điều lệ Công ty sửa đổi		
Tán thành:	4,832,100 cổ phần, chiếm:	100 % số cổ phần biểu quyết dự họp
Không tán thành:	0 cổ phần, chiếm:	0 % số cổ phần biểu quyết dự họp
Không có ý kiến:	0 cổ phần, chiếm:	0 % số cổ phần biểu quyết dự họp
Tổng số phiếu không hợp lệ:	0 cổ phần, chiếm:	0 % số cổ phần biểu quyết dự họp
12 Tờ trình số 12 – Tờ trình ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty sửa đổi		
Tán thành:	4,832,100 cổ phần, chiếm:	100 % số cổ phần biểu quyết dự họp
Không tán thành:	0 cổ phần, chiếm:	0 % số cổ phần biểu quyết dự họp
Không có ý kiến:	0 cổ phần, chiếm:	0 % số cổ phần biểu quyết dự họp
Tổng số phiếu không hợp lệ:	0 cổ phần, chiếm:	0 % số cổ phần biểu quyết dự họp
13 Tờ trình số 13 – Tờ trình ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị sửa đổi		
Tán thành:	4,832,100 cổ phần, chiếm:	100 % số cổ phần biểu quyết dự họp
Không tán thành:	0 cổ phần, chiếm:	0 % số cổ phần biểu quyết dự họp
Không có ý kiến:	0 cổ phần, chiếm:	0 % số cổ phần biểu quyết dự họp
Tổng số phiếu không hợp lệ:	0 cổ phần, chiếm:	0 % số cổ phần biểu quyết dự họp
14 Tờ trình số 13 – Tờ trình ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát sửa đổi		
Tán thành:	4,832,100 cổ phần, chiếm:	100 % số cổ phần biểu quyết dự họp
Không tán thành:	0 cổ phần, chiếm:	0 % số cổ phần biểu quyết dự họp
Không có ý kiến:	0 cổ phần, chiếm:	0 % số cổ phần biểu quyết dự họp
Tổng số phiếu không hợp lệ:	0 cổ phần, chiếm:	0 % số cổ phần biểu quyết dự họp
Tờ trình số 15 – Đăng ký chứng khoán bổ sung đối với 20.000 Cổ Phiếu Vàng và đăng ký giao dịch		
15 chứng khoán tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (UPCOM)		
Tán thành:	4,832,100 cổ phần, chiếm:	100 % số cổ phần biểu quyết dự họp
Không tán thành:	0 cổ phần, chiếm:	0 % số cổ phần biểu quyết dự họp
Không có ý kiến:	0 cổ phần, chiếm:	0 % số cổ phần biểu quyết dự họp
Tổng số phiếu không hợp lệ:	0 cổ phần, chiếm:	0 % số cổ phần biểu quyết dự họp

II Kết quả bầu cử

1 Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị

Tổng số phiếu phát ra:	4,832,100 phiếu, chiếm 100 % số cổ phần
Tổng số phiếu thu được:	4,832,100 phiếu, chiếm 100 % số cổ phần
Tổng số phiếu hợp lệ:	4,832,100 phiếu, chiếm 100 % số cổ phần
Tổng số phiếu không hợp lệ:	0 phiếu, chiếm 0 % số cổ phần

Ứng cử viên số 1: Bà Nguyễn Thị Vân Anh

Tán thành: 4,832,100 phiếu, chiếm 100 % số cổ phần
Không tán thành: 0 phiếu, chiếm 0% số cổ phần
Không có ý kiến: 0 phiếu, chiếm 0% số cổ phần

2 Bầu cử thành viên Ban kiểm soát

Tổng số phiếu phát ra: 9,664,200 phiếu, chiếm 100 % số cổ phần
Tổng số phiếu thu được: 9,664,200 phiếu, chiếm 100 % số cổ phần
Tổng số phiếu hợp lệ: 9,664,200 phiếu, chiếm 100 % số cổ phần
Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0 % số cổ phần

Ứng cử viên số 1: Bà Đinh Thị Hương Thảo

Tán thành: 4,832,100 phiếu, chiếm 50 % số cổ phần
Không tán thành: 0 phiếu, chiếm 0% số cổ phần
Không có ý kiến: 0 phiếu, chiếm 0% số cổ phần

Ứng cử viên số 2: Ông Cao Văn Thành

Tán thành: 4,832,100 phiếu, chiếm 50 % số cổ phần
Không tán thành: 0 phiếu, chiếm 0% số cổ phần
Không có ý kiến: 0 phiếu, chiếm 0% số cổ phần

Biên bản được lập lúc 9h15 ngày 31/05/2022 và đã được thông qua trước Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Viễn thông Thăng Long năm 2022

THÀNH VIÊN


ĐINH THỊ SƠN MỸ

Ngày 31 tháng 05 năm 2022

TRƯỞNG BAN


NGUYỄN HẰNG THU



CÔNG TY CỔ PHẦN
VIỄN THÔNG THĂNG LONG

---000---

Số: 01/2022/TT/TLC-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

---000---

Hà Nội, ngày 07 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

(Về việc Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban điều hành)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Viễn thông Thăng Long,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Viễn thông Thăng Long kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 tại Báo cáo hoạt động của Ban điều hành với một số thông tin chi tiết như sau:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021

Đơn vị tính: Việt Nam đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021
1	Tổng tài sản	365.498.060.074	73.180.760.292
2	Doanh thu thuần	390.224.901.337	2.458.823.521
3	Lợi nhuận sau thuế	320.000.000	1.137.752.523

2. Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022

Đơn vị tính: Việt Nam đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022
1	Tổng tài sản	73.180.760.292	73.782.113.197
2	Doanh thu thuần	2.458.823.521	1.386.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế	1.137.752.523	524.659.421

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- HĐQT, BKS, BĐH;
- Lưu: VT



CÔNG TY CỔ PHẦN
VIỄN THÔNG THĂNG LONG

---000---

Số: 02/2022/TTr/TLC-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

---000---

Hà Nội, ngày 07 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

(Về việc Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Viễn thông Thăng Long,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Viễn thông Thăng Long kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 (Chi tiết trong file đính kèm).

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và thông qua.

Nơi nhận:

- DIIDCD;
- HĐQT, BKS, BDH;
- Lưu: VT.



CÔNG TY CỔ PHẦN
VIỄN THÔNG THĂNG LONG

---000---

Số: 03/2022/TT/TLC-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

---000---

Hà Nội, ngày 07 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

(Về việc Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Viễn thông Thăng Long.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Viễn thông Thăng Long kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 *(Chi tiết trong file đính kèm)*.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS, BĐH;
- Lưu: VT.



CÔNG TY CỔ PHẦN
VIỄN THÔNG THĂNG LONG

---o0o---

Số: 04/2022/TTr/TLC-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

---o0o---

Hà Nội, ngày 07 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

(Về việc Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Viễn thông Thăng Long,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Viễn thông Thăng Long kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021 (Chi tiết trong file đính kèm).

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS, BĐH;
- Lưu: VT.





BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị tính: VND

	TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A.	TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		33.206.382.981	36.983.000.126
I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.01	100.049.980	147.332.688
1.	Tiền	111		100.049.980	147.332.688
2.	Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II.	Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
1.	Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2.	Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh (*)	122		-	-
3.	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
III.	Các khoản phải thu ngắn hạn	130		2.236.153.942	34.971.619.764
1.	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.03	1.542.553.534	34.106.923.276
2.	Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		19.250.000	30.346.080
3.	Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4.	Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5.	Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6.	Phải thu ngắn hạn khác	136	V.04	5.373.481.001	5.533.481.001
7.	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.05	(4.699.130.593)	(4.699.130.593)
8.	Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV.	Hàng tồn kho	140	V.06	28.158.881.166	1.863.796.842
1.	Hàng tồn kho	141		28.158.881.166	1.863.796.842
2.	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	149		-	-
V.	Tài sản ngắn hạn khác	150		2.711.297.893	250.832
1.	Chi phí trả trước ngắn hạn	151		-	-
2.	Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		2.711.297.893	250.832
3.	Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4.	Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5.	Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

88
 NG
 TNH
 VU
 NH
 IEP
 VE
 TN
 HIA
 PH



CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT THÔNG THẮNG LONG

La Dương, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

STT	TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B.	TÀI SẢN DÀI HẠN	200		39.974.377.311	69.048.475.234
I.	Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1.	Phải thu dài hạn của khách hàng	211	V.03	-	-
2.	Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
5.	Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6.	Phải thu dài hạn khác	216	V.04	-	-
7.	Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi (*)	219		-	-
II.	Tài sản cố định	220		565.068.893	695.244.617
1.	Tài sản cố định hữu hình	221	V.07	565.068.893	695.244.617
	- Nguyên giá	222		6.336.709.455	6.336.709.455
	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223		(5.771.640.562)	(5.641.464.838)
2.	Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
	- Nguyên giá	225		-	-
	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	226		-	-
3.	Tài sản cố định vô hình	227		-	-
	- Nguyên giá	228		-	-
	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	229		-	-
III.	Bất động sản đầu tư	230		-	-
1.	Nguyên giá	231		-	-
2.	Giá trị hao mòn lũy kế (*)	232		-	-
IV.	Tài sản dở dang dài hạn	240		-	-
1.	Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2.	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	-
V.	Đầu tư tài chính dài hạn	250	V.02	39.409.308.418	68.353.230.617
1.	Đầu tư vào công ty con	251		-	71.189.328.472
2.	Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3.	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		41.342.646.117	-
4.	Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn (*)	254		(1.933.337.699)	(2.836.097.855)
5.	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI.	Tài sản dài hạn khác	260		-	-
1.	Chi phí trả trước dài hạn	261		-	-
2.	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		73.180.760.292	106.031.475.360

CÔNG TY CỔ PHẦN VIÊN THÔNG THĂNG LONG
 La Dương, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
 Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

STT	NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C.	NỢ PHẢI TRẢ	300		5.251.928.197	39.240.395.788
I.	Nợ ngắn hạn	310		5.051.928.197	39.040.395.788
1.	Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.08	4.459.916.493	38.379.291.366
2.	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		61.500.000	61.500.000
3.	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.09	539.114	10.989.506
4.	Phải trả người lao động	314		92.857.453	105.709.128
5.	Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.10	55.000.000	86.080.000
8.	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.12	37.170.329	55.000.000
9.	Phải trả ngắn hạn khác	319	V.11	131.961.927	128.842.907
12.	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		212.982.881	212.982.881
II.	Nợ dài hạn	330		200.000.000	200.000.000
7.	Phải trả dài hạn khác	337	V.11	200.000.000	200.000.000
D.	VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		67.928.832.095	66.791.079.572
I.	Vốn chủ sở hữu	410	V.13	67.928.832.095	66.791.079.572
1.	Vốn góp của chủ sở hữu	411		111.000.000.000	111.000.000.000
	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		111.000.000.000	111.000.000.000
	- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2.	Thặng dư vốn cổ phần	412		91.000.000.000	91.000.000.000
8.	Quỹ đầu tư phát triển	418		11.718.534.049	11.718.534.049
11.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		(145.789.701.954)	(146.927.454.477)
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		(146.927.454.477)	(150.226.613.204)
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	421b		1.137.752.523	3.299.158.727
II.	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		73.180.760.292	106.031.475.360

Hà Nội, ngày 24 tháng 3 năm 2022

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc





Nguyễn Thị Luyện

Nguyễn Thị Luyện

Nguyễn Tuấn Hoàng

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Năm 2021

Đơn vị tính: VND

STT	CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.01	2.458.823.521	1.413.562.667
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		2.458.823.521	1.413.562.667
4.	Giá vốn hàng bán	11	VI.02	1.494.416.292	(434.454.828)
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		964.407.229	1.848.017.495
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.03	116.556.785	303.445
7.	Chi phí tài chính	22	VI.04	(902.760.156)	(138.479.452)
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		-	-
8.	Chi phí bán hàng	25		-	-
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.06	845.971.647	(1.324.858.335)
10.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		1.137.752.523	3.311.658.727
11.	Thu nhập khác	31		-	-
12.	Chi phí khác	32	VI.05	-	12.500.000
13.	Lợi nhuận khác	40		-	(12.500.000)
14.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		1.137.752.523	3.299.158.727
15.	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51		-	-
16.	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17.	Lợi nhuận sau thuế TNDN	60		1.137.752.523	3.299.158.727
18.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70		103	297
19.	Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71		103	297

Hà Nội, ngày 24 tháng 3 năm 2022

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc



Nguyễn Thị Luyên

Nguyễn Thị Luyên

Nguyễn Tuấn Hoàng

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp gián tiếp)
Năm 2021

Đơn vị tính: VND

STT	CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I.	Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1.	<i>Lợi nhuận trước thuế</i>	01		1.137.752.523	3.299.158.727
2.	<i>Điều chỉnh cho các khoản</i>				
-	Khấu hao tài sản cố định và BĐSĐT	02		130.175.724	130.175.724
-	Các khoản dự phòng	03		(902.760.156)	(3.188.280.947)
-	Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
-	Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(116.556.785)	(303.445)
-	Chi phí lãi vay	06		-	-
-	Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3.	<i>Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</i>	08		248.611.306	240.750.059
-	Tăng, giảm các khoản phải thu	09		30.024.418.761	117.277.232.353
-	Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(26.295.084.324)	-
-	Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế TNDN phải nộp)	11		(33.988.467.591)	(110.257.293.237)
-	Tăng, giảm chi phí trả trước	12		-	-
-	Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
-	Tiền lãi vay đã trả	14		-	-
-	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		-	-
-	Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
-	Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17		-	-
	<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</i>	20		(30.010.521.848)	7.260.689.175
II.	Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1.	Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TS dài hạn khác	21		-	-
2.	Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các TS dài hạn khác	22		-	-
3.	Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4.	Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5.	Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	(7.147.185.840)
6.	Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		29.963.115.000	-
7.	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		124.140	303.445
	<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</i>	30		29.963.239.140	(7.146.882.395)

CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG THĂNG LONG
 La Dương, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

STT	CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III.	Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1.	Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2.	Tiền trả lại vốn góp của chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3.	Tiền thu từ đi vay	33		-	-
4.	Tiền trả nợ gốc vay	34		-	-
5.	Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6.	Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	-
	<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	40		-	-
	Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		(47.282.708)	113.806.780
	Tiền và tương đương tiền đầu năm	60		147.332.688	33.525.908
	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
	Tiền và tương đương tiền cuối năm	70		100.049.980	147.332.688

Hà Nội, ngày 24 tháng 3 năm 2022

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc





Nguyễn Thị Luyên

Nguyễn Thị Luyên

Nguyễn Tuấn Hoàng



CÔNG TY CỔ PHẦN
VIỄN THÔNG THĂNG LONG

---o0o---

Số: 05/2022/TT/TL-ĐDQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

---o0o---

Hà Nội, ngày 07 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

(Về việc Thông qua phương án không phân phối lợi nhuận năm 2021)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Viễn thông Thăng Long.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Viễn thông Thăng Long kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2021:

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021:

Đơn vị tính: Việt Nam đồng

STT	Nội dung	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021
1	Tổng tài sản	365.498.060.074	73.180.760.292
2	Doanh thu thuần	390.224.901.337	2.458.823.521
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	320.000.000	1.137.752.523

Công ty Cổ phần Viễn thông Thăng Long hoàn thành vượt kế hoạch về Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021 đã đề ra. Tuy nhiên, nếu xét hiệu quả trên Tổng tài sản thì mức Lợi nhuận sau thuế vẫn còn ở mức khiêm tốn, chỉ đạt gần 1,5%. Vì vậy, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua việc không phân phối lợi nhuận năm 2021 và bổ sung nguồn lợi nhuận sau thuế này vào vốn lưu động của Công ty.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS, BĐH;
- Lưu: VT.



Phạm Tiến Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN
VIỄN THÔNG THĂNG LONG

---o0o---

Số: 06/2022/TTr/TLC-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

---o0o---

Hà Nội, ngày 07 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

(Về việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Viễn thông Thăng Long.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Viễn thông Thăng Long kính trình Đại hội đồng cổ đông Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 chi tiết như sau.

1. Tiêu chí lựa chọn Đơn vị kiểm toán:

- Công ty kiểm toán có uy tín được phép hoạt động tại Việt Nam, được Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết;
- Công ty kiểm toán có đội ngũ kiểm toán có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm kiểm toán theo các qui định của các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam (VAS);
- Không xung đột về quyền lợi khi thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính cho Công ty;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán Công ty yêu cầu.

2. Đề xuất của Danh sách các Công ty kiểm toán độc lập vào danh sách ngắn:

- Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN);
- Công ty Hợp danh Kiểm toán Việt Nam (CPA Việt Nam);
- Công ty TNHH Kế toán và Tư vấn (A&C).

3. Đề xuất của Hội đồng quản trị:

Căn cứ các đề xuất nêu trên, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022:

- Phê duyệt chủ trương lựa chọn và ký hợp đồng kiểm toán với một trong các Công ty kiểm toán độc lập trong danh sách ngắn.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Viễn Thông Thăng Long tổ chức lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập theo quy trình mua sắm của Công ty.
- Giao cho Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Viễn thông Thăng Long ký Hợp đồng cung cấp Dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính với Công ty kiểm toán độc lập được lựa chọn để thực hiện kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Viễn thông Thăng Long năm 2022.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS, BĐH;
- Lưu: VT.



CÔNG TY CỔ PHẦN
VIỄN THÔNG THĂNG LONG

—o0o—

Số: 07/2022/TTr/TLC-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

—o0o—

Hà Nội, ngày 07 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

(Về việc chi trả thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Viễn thông Thăng Long.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Viễn thông Thăng Long kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:

1. Báo cáo chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021:

Công ty không chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2021.

2. Kế hoạch chi thù lao trong năm 2022:

Công ty không chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2022.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS, BDH;
- Lưu: VT.



CÔNG TY CỔ PHẦN
VIỄN THÔNG THĂNG LONG

---o0o---

Số: 08/2022/TT/TL- HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

---o0o---

Hà Nội, ngày 07 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

(Về việc Phê duyệt miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Viễn thông Thăng Long.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Viễn thông Thăng Long kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị của Công ty nhiệm kỳ 2018-2023:

1. Miễn nhiệm đối với Thành viên Hội đồng quản trị có đơn từ nhiệm: Ông Phạm Tiến Dũng.
2. Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018 - 2023: Bà Nguyễn Thị Vân Anh.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- HĐQT, BKS, BDH;
- Lưu: VT.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----o0o-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Thông tin cá nhân

Họ và tên: **NGUYỄN THỊ VÂN ANH**

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 31/10/1980

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: không

CMND số: 044180000020 Cấp ngày: 22/01/2015
&DLQG về DC

Nơi cấp: Cục CS ĐKQL Cư trú

Hộ khẩu thường trú: CL88 368 Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội.

Chỗ ở hiện tại: CL88 368 Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội.

Liên hệ: Mobile: 0983 366 733

Email: anhnv@alphanam.com

2. Trình độ học vấn:

- Cử nhân kinh tế Học viện Tài chính

3. Kinh nghiệm công việc

STT	Thời gian công tác	Đơn vị công tác
1	2004-2005	Công ty Giống Cây trồng Hà Nội
2	2006	Công ty cổ phần Alphanam
3	2011-2012	Công ty Cổ phần Đầu tư Minh nguyên
4	2014 - Nay	Công ty cổ phần Đầu tư Alphanam

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 04 tháng 04 năm 2022

Người khai



Nguyễn Thị Vân Anh

CÔNG TY CỔ PHẦN
VIỄN THÔNG THĂNG LONG



Số 09/2022/TTC-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

---o0o---

Hà Nội, ngày 07 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

(Về việc duyệt miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Viễn thông Thăng Long.

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Viễn thông Thăng Long kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát của Công ty nhiệm kỳ 2018-2023:

1. Miễn nhiệm đối với Thành viên Ban Kiểm soát có đơn từ nhiệm: Bà Hoàng Thị Thu Trang và bà Bùi Thị Hồng.
2. Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018 - 2023: Ông Cao Văn Thành và bà Đinh Thị Hương Thảo.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHDCĐ;
- HĐQT, BKS, BĐH;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TRƯỞNG BAN

HOÀNG THỊ THU TRANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----o0o-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Thông tin cá nhân

Họ và tên: CAO VĂN THÀNH

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 28/02/1986

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: không

CCCD số: 030086000054 Cấp ngày: 20/04/2021 Nơi cấp: Cục Cs QLHC về TTXH

Hộ khẩu thường trú: Vinata Tower số 289 đường Khuất Duy Tiến, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội

Địa chỉ liên hệ: Vinata Tower số 289 đường Khuất Duy Tiến, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại : 0968239283

Email: thanhcv@alphanam.com

2. Trình độ học vấn:

- Thạc sỹ kinh tế Học viện Tài chính

3. Kinh nghiệm công việc

STT	Thời gian công tác	Đơn vị công tác
1	2008 – 2010	Công ty Kiểm toán AASCN - Trợ lý kiểm toán
2	2010 - 2015	Công ty Kiểm toán AASCN – Trưởng Phòng kiểm toán
3	2015 – 2017	Công ty CP Tasco – Phó Phòng tài chính kiêm Tiểu ban kiểm toán nội bộ
4	2017 đến tháng 6/2020	Tập đoàn TMS Group – Trưởng Phòng quản trị tài chính
5	Từ 6/2020 đến Nay	Alphanam Group – Trưởng phòng kiểm soát TCKT&TT

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 07 tháng 07 năm 2022

Người khai



Cao Văn Thành

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----o0o-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Thông tin cá nhân

Họ và tên: ĐINH THỊ HƯƠNG THẢO

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 18/09/1992

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: không

CCCD số: 040192040878 Cấp ngày: 10/10/2021

Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH

Hộ khẩu thường trú: Xóm Nhân Hậu, Xã Hùng Tiến, Huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

Chỗ ở hiện tại: Phú Đô, Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Liên hệ: Mobile: 0349871799

Email: thaodth@alphanam.com

2. Trình độ học vấn:

- Cử nhân kế toán Học viện Tài chính

3. Kinh nghiệm công việc

STT	Thời gian công tác	Đơn vị công tác
1	2014-2018	Công ty Kiểm toán và tư vấn Tài chính Quốc gia
2	2019-2020	Công ty cổ phần Alphanam E&C
3	2021- Nay	Công ty cổ phần Đầu tư Alphanam

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 07 tháng 07 năm 2022

Người khai

Đinh Thị Hương Thảo

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
(Về việc thay đổi ngành nghề đăng ký kinh doanh)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Viễn thông Thăng Long.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Viễn thông Thăng Long kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương thay đổi ngành nghề đăng ký kinh doanh cụ thể như sau :

1. Bổ sung ngành nghề:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành
1.	Xây dựng nhà để ở	4101
2.	Xây dựng nhà không để ở	4102
3.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng các công trình dân dụng, lắp đặt công trình viễn thông; (Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ hoạt động sản xuất kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	4299

2. Bỏ ngành, nghề:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký	Mã ngành
1	Xây dựng nhà các loại	4100
2	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng các công trình dân dụng, lắp đặt công trình viễn thông; (Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ hoạt động sản xuất kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	4290

3. Sửa đổi chi tiết ngành nghề:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết	Mã ngành
1.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Kinh doanh bất động sản, hoạt động quản lý nhà, văn phòng, nhà xưởng, chung cư (Loại trừ: hoạt động đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng)	6810 (Chính)
2.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662



	(Loại trừ các hàng hóa mà tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được quyền phân phối)	
3.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình. (Loại trừ: các hàng hóa mà tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được quyền phân phối).	4649
4.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử viễn thông (Loại trừ: các hàng hóa mà tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được quyền phân phối).	4652
5.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm (Loại trừ: các hàng hóa mà tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được quyền phân phối).	4651
6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác (Loại trừ: các hàng hóa mà tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được quyền phân phối).	4659
7.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống. (Loại trừ: các hàng hóa mà tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được quyền phân phối).	4620
8.	Bán buôn thực phẩm. (Loại trừ: các hàng hóa mà tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được quyền phân phối).	4632
9.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu. (Loại trừ các hàng hóa mà tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được quyền xuất nhập khẩu).	8299
10.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322

4. Sửa đổi Điều lệ Công ty

Sửa đổi Điều lệ Công ty cập nhật những nội dung thay đổi nêu trên.

5. Giao cho Hội đồng quản trị được quyền quyết định, thực hiện các thủ tục liên quan đến việc thay đổi ngành nghề bao gồm nhưng không giới hạn các ngành nghề nêu tại Mục 1, Mục 2, Mục 3 của Tờ trình này và sửa đổi Điều lệ Công ty theo các nội dung thay đổi tương ứng (nếu có).

Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện các nội dung nêu trên (nếu phát sinh) trước Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp gần nhất.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHQĐ;
- HĐQT, BKS, BĐH;
- Lưu: VT.



CÔNG TY CỔ PHẦN
VIỄN THÔNG THĂNG LONG

---o0o---

Số: 11/2022/TTTr/TLC-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

---o0o---

Hà Nội, ngày 07 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

(Về việc ban hành Điều lệ Công ty sửa đổi, bổ sung)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 166/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Để đảm bảo Điều lệ của Công ty Cổ phần Viễn Thông Thăng Long hiện hành tuân thủ các quy định của Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020; Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020, theo đó, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Công ty sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua, cụ thể như sau:

1. Nguyên tắc sửa đổi, bổ sung Điều lệ

Việc sửa đổi Điều lệ Công ty được thực hiện đảm bảo theo các nguyên tắc sau:

- Công ty đã tham chiếu nội dung Điều lệ mẫu áp dụng đối với Công ty đại chúng để sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty nhằm đảm bảo các nội dung sửa đổi phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán
- Những nội dung sửa đổi, bổ sung trong Điều lệ của Công ty Cổ phần Viễn Thông Thăng Long được soạn thảo dựa trên thực tế hoạt động và kinh doanh của Công ty.

2. Nội dung đề xuất

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sửa đổi Điều lệ Công ty và Dự thảo Điều lệ Công ty (Chi tiết trong file đính kèm)

Trân trọng kính trình.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- HĐQT, BKS, BĐH;
- Lưu: VT.



CÔNG TY CỔ PHẦN
VIỄN THÔNG THĂNG LONG

---o0o---

Số: 12/2022/TTt/TLC-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

---o0o---

Hà Nội, ngày 07 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

(Về việc ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Viễn Thông Thăng Long.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Viễn Thông Thăng Long kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và thông qua việc ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty như Dự thảo đính kèm Tờ trình này.

Quy chế nội bộ về quản trị Công ty như Dự thảo đính kèm sẽ có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua, thay thế Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và/hoặc văn bản khác có nội dung tương tự được ban hành trước đó.

Trân trọng kính trình.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS, BĐH;
- Lưu: VT.



CÔNG TY CỔ PHẦN
VIỄN THÔNG THĂNG LONG

---000---

Số: 13/2022/TTr/TLC-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

---000---

Hà Nội, ngày 07 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

(Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Viễn Thông Thăng Long.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Viễn Thông Thăng Long kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và thông qua việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị như Dự thảo đính kèm Tờ trình này.

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị như Dự thảo đính kèm sẽ có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua, thay thế Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và/hoặc văn bản khác có nội dung tương tự được ban hành trước đó.

Trân trọng kính trình.

Nơi nhận:

- ĐHDGD;
- HĐQT, BKS, BDH;
- Lưu: VT.



CÔNG TY CỔ PHẦN
VIỄN THÔNG THĂNG LONG

---o0o---

Số: 14/2022/TTTr/TLC-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

---o0o---

Hà Nội, ngày 07 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

(Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Viễn Thông Thăng Long.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Viễn Thông Thăng Long kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và thông qua việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát như Dự thảo đính kèm Tờ trình này.

Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát như Dự thảo đính kèm sẽ có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua, thay thế Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và/hoặc văn bản khác có nội dung tương tự được ban hành trước đó.

Trân trọng kính trình.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS, BDH;
- Lưu: VT.



TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

(Về việc Đăng ký chứng khoán bổ sung đối với 20.000 Cổ Phiếu Vàng và đăng ký giao dịch chứng khoán tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (UPCOM))

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 số 655/2021/NQ/TL-ĐHĐCD ngày 31/05/2021;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Viễn Thông Thăng Long.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Viễn Thông Thăng Long kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và thông qua việc Đăng ký chứng khoán bổ sung, lưu ký đối với 20.000 Cổ Phiếu Vàng và đăng ký giao dịch chứng khoán tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (UPCOM) như sau:

1. Đăng ký chứng khoán bổ sung, lưu ký đối với 20.000 Cổ Phiếu Vàng

Năm 2005, Công ty đã thông qua việc trích lập Quỹ Cổ Phiếu Vàng bằng 1% vốn điều lệ dành cho các cổ đông sáng lập (Vốn điều lệ tại thời điểm trích là 20.000.000.000 đồng, tổng giá trị Cổ Phiếu Vàng là 200.000.000 đồng tương ứng với 2.000 cổ phần mệnh giá 100.000 đồng/cổ phần thời điểm 22/12/2005, sau này khi đăng ký giao dịch vào ngày 11/12/2006 là 20.000 cổ phiếu, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu). Quỹ này được trích từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2005. Theo quy định, số Cổ Phiếu Vàng này không được bán và chuyển nhượng trong vòng 3 năm kể từ ngày công ty được thành lập. Do đó từ năm 2005 đến nay, Công ty chưa đăng ký chứng khoán cho 20.000 Cổ Phiếu Vàng này, và chỉ đăng ký chứng khoán cho 11.080.000 cổ phiếu/11.100.000 cổ phiếu đã phát hành.

Vì vậy, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua và xác nhận nhận rằng, đến thời điểm hiện tại, số lượng 20.000 cổ phiếu vàng này đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng và không còn bị áp dụng bất kỳ điều kiện hạn chế nào, thông qua việc đăng ký chứng khoán bổ sung và lưu ký đối với 20.000 Cổ Phiếu Vàng của các cổ đông sau:

STT	Tên cổ đông	Ngày, tháng, năm sinh của cổ đông là cá nhân	Giới tính	Vốn góp		Ghi chú
				Tổng số cổ phần Phổ thông		
				Số lượng (cổ phần)	Giá trị (VNĐ)	
1	Đỗ Văn Trác	12/06/1953	Nam	3.500	35.000.000	Cổ Phiếu Vàng
2	Phạm Văn Lợi	10/09/1955	Nam	3.300	33.000.000	Cổ Phiếu Vàng
3	Đỗ Thu Hồng	17/05/1977	Nữ	3.300	33.000.000	Cổ Phiếu Vàng



4	Tăng Thị Thu Thủy	27/07/1977	Nữ	3.300	33.000.000	Cổ Phiếu Vàng
5	Phạm Thị Lợi	12/07/1960	Nữ	3.300	33.000.000	Cổ Phiếu Vàng
6	Phạm Vũ Thương	01/01/1972	Nam	3.300	33.000.000	Cổ Phiếu Vàng
	TỔNG			20.000	200.000.000	

2. Đăng ký giao dịch chứng khoán tại Sở Giao dịch chứng chứng Hà Nội (UPCOM)

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 số 655/2021/NQ/TLC-ĐHĐCĐ ngày 31/05/2021, xét tình hình thực tế thực tế, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc đăng ký giao dịch chứng khoán tại Sở Giao dịch chứng chứng Hà Nội (UPCOM). Giao cho Tổng giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của Công ty đẩy nhanh tiến độ thực hiện các thủ tục để đăng ký giao dịch nêu trên

Trân trọng kính trình.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- HĐQT, BKS, BDH;
- Lưu: VT.

